

Số: /BC-UBND

Bình Sơn, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện quy định pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn huyện Bình Sơn

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Thực hiện Công văn số 1238/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 10/4/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình thực hiện quy định pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình. UBND huyện báo cáo cụ thể như sau:

I. Đặc điểm, tình hình chung

Bình Sơn là huyện đồng bằng nằm ở phía Bắc của tỉnh Quảng Ngãi, phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp với huyện Trà Bồng, phía Nam giáp với huyện Sơn Tịnh, phía Bắc giáp với huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; diện tích tự nhiên 467 km²; đơn vị hành chính trực thuộc gồm 01 thị trấn và 21 xã. Dân số hiện có khoảng 62.902 hộ, với 215.057 nhân khẩu (chủ yếu là người Kinh và người đồng bào dân tộc Cơ sinh sống trên địa bàn xã Bình An), được phân bổ ngành: Nông, lâm nghiệp và thủy sản, chiếm tỷ lệ 35%; Công nghiệp - Xây dựng, chiếm tỷ lệ 30%; Dịch vụ, chiếm tỷ lệ 35%.

II. Tình hình thực hiện quy định pháp luật về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn

1. Tổng hợp số liệu về lao động giúp việc gia đình (không bao gồm lao động giúp việc thuê theo giờ)

STT	Chỉ tiêu	Số lượng			
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	3 tháng đầu năm 2024
1	Số người sử dụng lao động giúp việc gia đình	79	96	104	115
2	Số lao động giúp việc gia đình	111	168	179	177
	Trong đó, chia theo:				
a) Giới tính	Nam	47	66	75	74
	Nữ	64	102	102	110

b) Độ tuổi	Từ đủ 15 đến dưới 18 tuổi				
	Từ 18 tuổi trở lên	111	168	179	183
c) Tình trạng chỗ ở	Ở cùng gia đình người sử dụng lao động				
	Không ở cùng gia đình người sử dụng lao động	111	168	179	183
d) Hình thức giao kết hợp đồng lao động	Giao kết bằng văn bản	10	12	14	16
	Giao kết bằng lời nói	49	91	97	105
đ) Loại hợp đồng lao động	Không xác định thời hạn	52	94	99	108
	Xác định thời hạn từ 1 năm trở lên	59	74	80	75
	Xác định thời hạn dưới 1 năm				
e) Công việc chính theo hợp đồng	Nội trợ	22	24	26	31
	Quản gia				
	Chăm sóc trẻ em	34	44	44	45
	Chăm sóc người già	2	2	2	3
	Chăm sóc người bệnh	3	5	5	3
	Lái xe	10	14	4	7
	Làm vườn		3		
	Các công việc khác	40	76	85	90

2. Tình hình tuân thủ quy định pháp luật lao động

a) Đánh giá việc chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người sử dụng lao động:

- Về thực hiện hợp đồng lao động đối với lao động giúp việc gia đình trên địa bàn huyện đa số tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi theo thoả thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động; không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bố trí chỗ ăn ở; tạo điều kiện cho người lao động tham gia học văn hóa, học nghề.

- Từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn huyện không có tình hình vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định pháp luật (ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, dùng vũ lực đối với lao động, giao việc ngoài hợp đồng, giữ giấy tờ tùy thân của người lao động).

- Người lao động giúp việc nhà chủ yếu là người cùng địa phương và làm việc trong ngày, không ở chung với người sử dụng lao động, nên người sử dụng lao động không thông báo của với cơ quan quản lý nhà nước ở xã, thị trấn về việc sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động giúp việc gia đình.

b) Đánh giá việc chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người lao động: Trên cơ sở thực hiện tự các thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thường là các công việc đơn giản, khác nhau, được lặp đi lặp lại mỗi ngày (nấu ăn, trông trẻ, lau dọn nhà cửa, lái xe, chăm người già, người bệnh, giặt giũ quần áo...); việc tuân thủ thời giờ làm việc, nghỉ ngơi được thực hiện đảm bảo, chưa có trường hợp người lao động phản ánh.

III. Tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước tại địa phương

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về lao động, trong đó chú trọng công tác quản lý nhà nước về lao động giúp việc gia đình.

2. Về bảo đảm điều kiện thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn đều được bố trí cơ bản đầy đủ số lượng biên chế, số lượng người làm việc đảm bảo vị trí việc làm, các chức danh công chức ở các xã, thị trấn; ở cấp xã đa số công chức văn hoá – xã hội phụ trách công tác quản lý nhà nước đối với lao động giúp việc gia đình; nguồn lực tài chính phục vụ cho công tác quản lý nhà nước đối với lao động giúp việc gia đình do Ngân sách nước đảm bảo và được phân bổ chung với nguồn kinh phí hoạt động hàng năm.

3. Về thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình

UBND huyện đã tổ chức quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Bộ Luật lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, Nhân dân trên địa bàn huyện biết để chấp hành, đồng thời xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm.

4. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý:

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý

5. Về tình hình xử lý giải quyết tranh chấp lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động giúp việc gia đình trên địa bàn: Không có.

6. Về tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý:

Định kỳ, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý; theo đó đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc sử dụng lao động giúp việc đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

7. Về các hoạt động hỗ trợ: Không có.

8. Về việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội; tham gia quản lý giám sát tình hình thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình.

UBND huyện phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị xã hội huyện, đồng thời chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội cùng cấp tham gia quản lý giám sát tình hình thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

- Những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ của các cấp chính quyền trong huyện, công tác triển khai thực hiện và ý thức chấp hành các quy định về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn huyện được thực hiện nghiêm túc, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Người sử dụng lao động và người lao động chấp hành nghiêm túc các quy định về pháp luật về lao động, giải quyết đảm bảo tiền lương theo thỏa thuận mang lại cho người lao động nguồn thu tương đối ổn định; giúp việc gia đình góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống một số gia đình, giúp phụ nữ bớt gánh nặng công việc nội trợ, có nhiều thời gian hơn dành cho nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí..., giải quyết tình trạng phụ nữ thiếu việc làm và hỗ trợ kinh tế gia đình họ bớt khó khăn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về lao động có nơi chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao; do đó, nhận thức của người dân nói chung, người lao động và người sử dụng lao động riêng có mặt còn hạn chế, không kịp thời báo cáo, thông báo với cơ quan quản lý nhà nước ở xã, thị trấn về việc sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động giúp việc gia đình.

- Cơ quan chuyên môn quản lý, giám sát người sử dụng lao động và người giúp việc, nhất là hợp đồng bằng lời nói, nên việc thống kê người lao động giúp việc gia đình thực hiện rất khó khăn, khó phát hiện mâu thuẫn giữa chủ thuê và người giúp việc.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự chú trọng trong việc lãnh đạo, chỉ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương đối với công tác lao động giúp việc gia đình; Công tác truyền thông với nội dung, hình thức, phương pháp còn dàn trải; kinh phí phân khai để triển khai thực hiện đối với công tác này còn hạn chế.

V. Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị

1. Khó khăn, vướng mắc

Do môi trường làm việc khép kín, ít giao du với bên ngoài, đôi khi lại bị chủ nhà định kiến, thiếu tôn trọng, người giúp việc dễ phải đối mặt các nguy cơ như bị mắng chửi, đánh đập, đe dọa, bị lạm dụng sức lao động, lạm dụng tình dục... Mặc dù Bộ Luật lao động năm 2019 quy định phải có hợp đồng lao động văn bản, song trên thực tế, cả người giúp việc và người sử dụng lao động đều chưa thấy được lợi ích này và không muốn bị ràng buộc pháp lý, cho nên việc ký hợp đồng không dễ. Đây cũng là nguyên do khiến người giúp việc dễ bị lạm dụng, khi xảy ra tranh chấp không có căn cứ để bảo vệ. Mặt khác, do thiếu thỏa thuận pháp lý, do đặc thù công việc "không tên" và diễn ra bất cứ thời điểm nào trong ngày, nên thời gian người giúp việc làm việc kéo dài triền miên, vì không có thang chung để đo lường giá trị hiệu quả lao động mà phụ thuộc quan niệm từng gia chủ.

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1. Bổ sung thêm quy định về thời hạn của Hợp đồng lao động cho phù hợp với đặc thù lao động giúp việc gia đình, cụ thể cho phép gia hạn nhiều lần với loại HĐLĐ xác định thời hạn hoặc Hợp đồng lao động theo một công việc nhất định.

2.2. Cần có “Hợp đồng lao động mẫu” bằng văn bản đối với Hợp đồng lao động vì thực tế, người giúp việc gia đình phần lớn là lao động nông thôn, trình độ văn hóa thấp, ít có cơ hội và khả năng tìm hiểu kỹ nội dung của các văn bản pháp luật nên không nắm rõ quyền và nghĩa vụ của mình.

2.3. Quy định thống nhất hình thức tham gia bảo hiểm xã hội cho người giúp việc gia đình; xác định rõ loại hình bảo hiểm xã hội mà lao động giúp việc gia đình được hưởng; đồng thời quy định cụ thể người sử dụng lao động giúp việc gia đình phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo hình thức bắt buộc nhằm bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

2.4. Quy định cụ thể về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, như: thời giờ làm việc buổi tối, giới hạn trong một khoảng thời gian nào đó (ví dụ từ 6h - 11h tối); quy định về các trường hợp khẩn cấp người sử dụng lao động được quyền huy động người lao động làm việc trong khoảng thời gian người lao động nghỉ ngơi mà họ không được từ chối; quy định linh hoạt về thời gian nghỉ lễ, tết theo hướng hai bên có thể thỏa thuận để dịch chuyển số ngày nghỉ lễ, tết sang những ngày khác với điều kiện người lao động phải tự nguyện đồng ý.

2.5. Cần phát triển các mô hình trung tâm cho thuê người giúp việc theo hướng trung tâm ký hợp đồng với chủ nhà, cử người giúp việc là nhân viên đến thực hiện thỏa thuận và ký hợp đồng bằng văn bản.

2.6. Công tác bồi dưỡng, đào tạo nghề và kỹ năng ứng xử văn hoá cho người lao động giúp việc gia đình vì hiện nay, giúp việc gia đình là một công việc mang lại thu nhập ổn định lâu dài, do đó có thể coi là một nghề sinh sống của người lao động.

Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT (VX) UBND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Sự